

Bản án số: 48 /2017/HNGĐ-ST

Ngày: 01/8/2017

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM – TỈNH KHÁNH HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Trung Thành

- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Võ Bá Phụng

2/ Ông Lê Quý Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoa Kim Cúc - là thư ký tòa án nhân dân huyện Cam Lâm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Dung - Kiểm sát viên

Ngày 01/8/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 86/2017/TLST- HNGĐ ngày 20/4/2017 về việc “ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/7/2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Xuân Y - Sinh năm: 1987; Địa chỉ nơi cư trú: thôn Tân Xương 2, xã Suối Cát, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

- Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc Q - Sinh năm: 1981; Địa chỉ nơi cư trú: thôn Tân Xương 2, xã Suối Cát, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 11/4/2017 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Xuân Y trình bày:

Về yêu cầu ly hôn: Chị Nguyễn Thị Xuân Y và anh Nguyễn Ngọc Q tự nguyện kết hôn với nhau năm 2012 tại Ủy ban nhân dân xã Suối Cát, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 59, quyền số 0I, ngày 07/8/2012.

Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã với nhau, nguyên nhân do không cùng quan điểm sống. Vợ chồng đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không hàn gắn được tình cảm. Chị Y và anh Q đã ly thân từ tháng 04/2017 đến nay và không còn quan tâm đến nhau. Vì vậy, Chị Y yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Nguyễn Ngọc Q.

Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Xuân Y và anh Nguyễn Ngọc Q có 01 con chung là cháu Nguyễn Gia A, sinh ngày 11/6/2013. Cháu A khỏe mạnh, không có nhược điểm về thể chất tinh thần. Sau khi ly hôn Chị Y yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục Cháu A và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản khi ly hôn: Chị Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Ngọc Q trình bày:

Về yêu cầu ly hôn: Việc kết hôn giữa Chị Y và anh Q đúng như Chị Y trình bày.

Quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Tháng 04/2017 Chị Y đã bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống. Anh Q đã nhiều lần thuyết phục Chị Y để vợ chồng hàn gắn nhưng Chị Y không đồng ý. Do vẫn còn tình cảm với Chị Y nên anh Q không đồng ý ly hôn.

Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Xuân Y và anh Nguyễn Ngọc Q có 01 con chung là cháu Nguyễn Gia A, sinh ngày 11/6/2013. Cháu A đang sống cùng với Chị Y. Nếu phải ly hôn, anh Q yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục Cháu A và không yêu cầu Chị Y cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản khi ly hôn: Anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Xuân Y.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp về ly hôn, nuôi con, cấp dưỡng nuôi con giữa chị Nguyễn Thị Xuân Y và anh Nguyễn Ngọc Q thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu ly hôn: Chị Nguyễn Thị Xuân Y và anh Nguyễn Ngọc Q tự nguyện kết hôn với nhau năm 2012; đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Suối Cát và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 59, quyền số 0I, ngày 07/8/2012, nên quan hệ hôn nhân của Chị Y và anh Q là hợp pháp. Trong thời gian chung sống với nhau giữa Chị Y và anh Q xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã; nguyên nhân là do vợ chồng không thật sự tôn trọng, thương yêu, quý trọng nhau. Anh Q cho rằng vẫn còn tình cảm với Chị Y nhưng không có giải pháp khắc phục mâu thuẫn vợ chồng. Chị Y xác định không còn tình cảm nên không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng với anh Q. Thực tế, Chị Y và anh Q đã ly thân từ tháng 4/2017. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân của Chị Y và anh Q là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của Chị Y.

[3] Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Xuân Y và anh Nguyễn Ngọc Q có 01 con chung là cháu Nguyễn Gia A, sinh ngày 11/6/2013. Cháu A hiện đang sống với Chị Y, cuộc sống đã ổn định, mặt khác Cháu A còn nhỏ cần có sự chăm sóc của người mẹ. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình giao cháu Nguyễn Gia A cho Chị Y tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Y không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về chia tài sản khi ly hôn: Chị Nguyễn Thị Xuân Y và anh Nguyễn Ngọc Q không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Xuân Y phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, chị Nguyễn Thị Xuân Y được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc Q.

2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: giao cháu Nguyễn Gia A, sinh ngày 11/6/2013 cho chị Nguyễn Thị Xuân Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Nguyễn Thị Xuân Y không yêu cầu anh Nguyễn Ngọc Q cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này

3. Về chia tài sản khi ly hôn: Chị Nguyễn Thị Xuân Y và anh Nguyễn Ngọc Q không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Xuân Y phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2012/0002714 ngày 19/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lâm, Chị Y đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5. Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi Nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- Chi Cục THADS huyện Cam Lâm;
- UBND xã Suối Cát;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trung Thành